

CÔNG TY CỔ PHẦN DTH AN PHÁT GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DTH AN PHÁT GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DTH AN PHAT GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108595641

3. Ngày thành lập: 21/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1 ngõ 162 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
7.	Phá dỡ	4311
8.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
9.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
11.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; - Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn, màn; - Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí; - Bán lẻ trò chơi và đồ chơi; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; - Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh; - Bán lẻ đá quý và đá bán quý, đồ trang sức; - Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng; - Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu.	4789
12.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đầu giá)	4799

13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke)	5610
14.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại ; - Bán buôn sắt, thép;	4662
16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820(Chính)
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất công nghiệp (trừ hóa chất Nhà nước cấm); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: Hạt, bột, bột nhão; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu;	4669
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng (Không bao gồm cung cấp suất ăn hàng không)	5629
20.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke)	5630
21.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo trên không)	7310
22.	Khai thác và thu gom than non	0520
23.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: - Khai thác quặng bôxít; - Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu;	0722
24.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
26.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
27.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt; - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ dầu hỏa, bình gas, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, khăn lau...;	4773
29.	Khai thác quặng sắt	0710
30.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
31.	Đúc sắt, thép	2431
32.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa;	4610
37.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
39.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
40.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ tổ chức hợp báo)	8230
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
42.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (Trừ loại nhà nước cấm)	0730
43.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
44.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
46.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392

47.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
48.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
49.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: - Sản xuất hợp kim quý; - Sản xuất sản phẩm sơ chế từ kim loại quý; - Sản xuất bạc được cán vào kim loại cơ bản; - Sản xuất vàng được cán vào kim loại cơ bản hoặc bạc; - Sản xuất kim loại màu. (trừ sản xuất vàng miếng)	2420
50.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
51.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
53.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
54.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
55.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, - Chống ẩm các toà nhà, - Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, - Uốn thép, - Xây gạch và đặt đá, - Lợp mái các công trình nhà để ở, - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp,	4390
56.	Bán buôn đồ uống	4633
57.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
58.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: -Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; -Bán buôn xi măng; -Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; -Bán buôn kính xây dựng; -Bán buôn sơn, vécni; -Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; -Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
59.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
60.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
61.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
62.	Đúc kim loại màu (trừ sản xuất vàng miếng)	2432
63.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
64.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
65.	Bán buôn thực phẩm	4632

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	DƯƠNG XUÂN TRƯỜNG	Số 1 ngách 162/23, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	15,000	001091007418	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	15,000		
2	DƯƠNG THANH TRÀ	Số 1 ngách 162/23 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	013457654	
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000		
3	DƯƠNG VĂN DOANH	Số 1 ngách 162/23, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	720.000	7.200.000.000	80,000	011494863	
			Tổng số	720.000	7.200.000.000	80,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG VĂN DOANH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 03/04/1965

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011494863

Ngày cấp: 27/05/2004

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 1 ngách 162/23 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 1 ngách 162/23 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội